

Số: 38/QĐ-FTS

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin
trình độ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGOẠI THƯƠNG

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động TBXH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo các ngành nghề trình độ Trung cấp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ Trung cấp ngành/nghề: Công nghệ thông tin áp dụng giảng dạy tại Trường Trung cấp Ngoại thương.

(Có chương trình đào tạo chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Đào tạo, các Phòng, Khoa và các đơn vị, cá nhân có liên quan của Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 38/QĐ-FTS ngày 15 tháng 3 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Ngoại thương)

Tên ngành, nghề: Công nghệ thông tin

Mã ngành, nghề: 5480201

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên

Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa trên kết quả học bạ THCS, THPT

Hồ sơ tuyển sinh gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu)
- 01 Bản sao công chứng học bạ, Bằng tốt nghiệp THCS, THPT (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS, THPT tạm thời)
- 01 Bản sao giấy khai sinh;
- 01 Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của địa phương);
- 04 ảnh 4x6, 2 ảnh 2x3

Thời gian đào tạo: (năm học)

- Thời gian đào tạo: 2 năm (Đối với học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên);
- Thời gian đào tạo: 1 năm (Đối với học sinh tốt nghiệp Trung cấp trở lên);

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ có năng lực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ trung cấp nhằm trang bị cho người học nghề kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề Công nghệ thông tin trong lĩnh vực công nghiệp; có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Đào tạo trình độ trung cấp để người học có năng lực thực hiện các công việc của trình độ trung cấp và thực hiện được một số công việc có tính phức tạp chuyên ngành



Công nghệ thông tin; có khả năng ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc, làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.

1.2.1. Kiến thức:

- Có đủ vốn từ và biết cách tra cứu, đọc hiểu các tài liệu chuyên môn cần thiết bằng tiếng Anh.
- Hiểu được hiện trạng hệ thống thông tin quản lý của một số loại hình doanh nghiệp.
- Biết các nghiệp vụ chuyên môn của đơn vị - doanh nghiệp như tổ chức quản lý hoạt động nghiệp vụ, an toàn vệ sinh lao động.
- Kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn nghề CNTT.

1.2.2. Kỹ năng:

- Đề xuất những giải pháp ứng dụng phần mềm cụ thể để mang lại hiệu quả trong các lĩnh vực hoạt động của đơn vị - doanh nghiệp.
- Biết lập kế hoạch và triển khai ứng dụng phần mềm.
- Biết khai thác các phần mềm đã được triển khai.
- Kỹ năng nhận thức, kỹ năng nghề nghiệp thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề bằng việc lựa chọn và áp dụng các phương pháp cơ bản, công cụ, tài liệu và thông tin.
- Kỹ năng sử dụng các thuật ngữ chuyên môn của ngành, nghề đào tạo trong giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc; phân biệt và sử dụng các giải pháp thay thế; đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 1/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có khả năng làm việc độc lập và ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc; có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe; có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn.
- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp đạt trình độ trung cấp nghề công nghệ thông tin, học sinh có đủ năng lực chuyên môn để làm việc tại các cơ quan chuyên ngành hoặc tại các doanh nghiệp, các nhà máy xí nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 20 môn học

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 57 Tín chỉ - 1440 giờ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 12 tín chỉ - 255 giờ
- Khối lượng các môn học/ mô đun bắt buộc: 45 tín chỉ - 1185 giờ
- Khối lượng các môn học cơ sở: 16 tín chỉ - 345 giờ
- Khối lượng các môn học/mô đun chuyên môn: 25 tín chỉ - 750 giờ
- Khối lượng các môn học/mô đun tự chọn: 4 tín chỉ - 90 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 362 giờ
- Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1040 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH05	Tin học	2	45	15	29	1
MH06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc	45	1185	268	892	25
II.1	Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở	16	345	134	201	10
MĐ07	Tin học văn phòng	4	90	30	58	2
MH08	Mạng máy tính	3	60	30	28	2
MH09	Lập trình cơ bản	3	60	30	28	2
MĐ10	Cơ sở dữ liệu	3	75	14	59	2
MH11	Lắp ráp và bảo trì máy tính	3	60	30	28	2

II.2	Các mô đun môn học chuyên môn ngành, nghề	25	750	104	635	11
MĐ12	Tiếng anh chuyên ngành	2	45	14	29	2
MĐ13	Quản trị cơ sở dữ liệu	4	90	30	58	2
MĐ14	Lập trình Windows 1	4	90	30	58	2
MĐ15	Đồ hoạ ứng dụng	4	105	15	88	2
MĐ16	Xây dựng phần mềm QL bán hàng	4	105	15	88	2
MĐ17	Thực tập tốt nghiệp	7	315		314	1
III	Tên môn học, mô đun tự chọn (Chọn 2 trong 3 môn học, mô đun)	4	90	30	56	4
MĐ18	Excel nâng cao	2	45	15	28	2
MĐ19	An toàn bảo mật thông tin	2	45	15	28	2
MĐ20	Hệ điều hành Windows Server	2	45	15	28	2
Tổng cộng		57	1440	362	1040	38

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc: Do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, Cơ sở giáo dục nghề nghiệp có thể bố trí cho học sinh tham quan, học tập, tham gia làm việc trực tiếp tại bộ phận bếp trong các nhà hàng, khách sạn, cơ quan, doanh nghiệp và các cơ sở kinh doanh ăn uống...

- Để giáo dục truyền thống, mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội có thể bố trí cho học sinh tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương;

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày

2	Văn hoá, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Đi thực tế	Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học, mô đun

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun cần được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Học sinh phải đạt yêu cầu tất cả các môn học, mô đun đào tạo trong chương trình sẽ được dự thi tốt nghiệp để được cấp bằng Trung cấp;

- Thi, xét công nhận tốt nghiệp theo hướng dẫn tại thông tư 04/2022/TT-BLĐTĐ của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành ngày 30 tháng 03 năm 2022 quy định về việc tổ chức đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy Mô-đun hoặc tín chỉ.

4.5. Các chú ý khác (nếu có):

Sau khi lựa chọn các môn học, môn học tự chọn, các khoa phối hợp với phòng đào tạo có thể sắp xếp lại thứ tự các môn học, môn học trong chương trình đào tạo để thuận lợi cho việc quản lý./.

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Ngô Văn Cường

